SỐ THỨ 1827 — NGÀY THỨ TƯ 19 AVRIL 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 11/

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

	HANOI					
	[illegible]	[illegible]	[illegible]	Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Nam-kỳ, Đại-Pháp và các thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone nº 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
4e page: Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

KHEN CHÊ

I

Nói về mình khen chê người. — Các vật đối với thân người ta, chia ra làm hai phần: một là tinh-thần; hai là vật-chất; điều đó chắc ai cũng hiểu, không cần phải nói rõ ra đây. Vậy các sự-vật ở ngoài đối với sự hành-vi của người cũng theo công lệ ấy mà chia ra làm hai phần: một là khen chê; hai là thưởng phạt. Thưởng phạt tức thuộc về vật-chất; mà khen chê tức thuộc về tinh-thần. Thưởng phạt là để trừng-trị những kẻ trái công bằng, bao thưởng những người có công-đức; sự ấy hiển hiện ra một cách rất rõ-rệt; bắt buộc người nhất luật phải noi theo, tức là cái động lực lớn lao, để giúp cho đường tiến hóa. Khen chê cũng thế, cũng để khuyên những người làm điều hay, để răn những người làm điều dở, dẫu không hiển hiện ra rõ-rệt, bắt buộc phải noi theo. Thế nhưng trừng-trị người một cách rất thâm-trầm, bao thưởng người một phần rất vinh hạnh. Vậy nên nói rằng: khen chê là cái thưởng phạt vô hình để giúp cho sự tiến-hóa của người đời, ví với thưởng phạt còn có bề mật-thiết, có bề rộng rãi hơn vậy. Cứ lấy bề ngoài mà coi ra, thì cái động-lực của thưởng phạt có phần mạnh mẽ hơn là cái động-lực của dư-luận; thế nhưng thưởng phạt còn có khi bỏ sót, chớ khen chê không di-lậu bao giờ; pháp luật còn có người bưng bít giấu-quanh, chớ khen chê thì khó lòng mà giữ kín miệng bình cho được. Là vì sao? là vì người có quyền dùng được thưởng phạt chỉ là các người có quyền tư-pháp về đường chính-trị mà thôi, chớ đến như khen chê, thì ai ai cũng có quyền tự-do bình phẩm. Chê khen đối với sự hành-vi của người, thực mật-thiết như tiếng với vang, như hình với bóng; có tiếng tất có vang, có hình tất có bóng, mà có hành-vi thì tất có lời phán-đoán chê khen, không sai bao giờ. Chê khen đã đủ làm cho người phải nô-nức; chê khen lại đủ làm cho người phải phục tòng; tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa, nếu đã được tiếng khen thì trong tinh-thần trí-não được sự vui-sướng vô-cùng; nếu đã mắc tiếng chê, thì phần thân thể thanh-danh phải nổi nhuốc-nhơ khôn rửa; cho nên nói rằng cái động-lực sự khen chê, ví với cái động-lực của sự thưởng phạt, còn có phần mật thiết và rộng rãi hơn. Trăm năm bia đá thì mòn, nghìn năm bia miệng hãy còn trơ trơ, nào đã mấy ai mặt rạn mày dày, mà không sợ miệng đời bình phẩm. Vì khen chê có quan-hệ như vậy, cho nên kẻ chịu người khen chê hoặc được vui dạ, hoặc phải chột lòng; mà những người tự mình khen chê người ngoài, cũng nên cẩn thận lắm mới được, chớ đừng cẩu thả khinh suất mà khen chê người. Cẩu thả khinh suất mà khen chê người, thực chẳng khác gì ông quan tư-pháp mà lạm dụng thưởng phạt, lạm dụng thưởng phạt, thì làm cho công lý phải mờ tối, mà lòng người không phục tòng; cẩu thả khinh suất mà chê khen người, thì xui nên phải trái đên đảo điên, hay hèn đến lẫn lộn, mà làm hại thân danh, làm mất phẩm-giá của người; hoặc lời nói của mình sinh ra không đáng trọng-khinh, không được xác thực mà làm hại thân danh, làm mất phẩm-giá của mình. Thế nên tục-ngữ có câu: « Nói phải nghĩ mà ăn có nhai » tức là nghĩa ấy. Vì sự chê khen phải cẩn thận như thế, nên những người đại-lượng thường hay ẩn ác dương thiện cho người; người có điều hay thì sẵn lòng mà tán-dương; người có điều xấu thì làm lơ cho giấu điếm; như thế không phải là có dong cho những kẻ phạm phải điều tội ác, chỉ là đối với những người xưa nay chưa có khi nào làm điều xằng bậy, mà khi phạm phải tội-ác trong lúc vội vàng rối loạn không kịp nghĩ kỹ, thì nên bao-dong tha-thứ để cho tìm đường cải quá tự tân; cũng như pháp-luật giảm thứ cho những người ngộ-phạm. Còn như những kẻ dụng tâm hoặc quen tính mà phạm vào tội ác, thì không thể khoan thứ cho được như thế, sự ẩn-ác dương-thiện chẳng qua là một sự quyền biến của người khoan-hậu, chớ thông thường thì ta cứ việc hay khen hèn chê, miễn là không trái với sự thực. Đã hay rằng hay khen hèn chê là phải, thế nhưng trước khi ta muốn khen chê một người nào, cứ công-lý mà suy xét đã đành, lại cần phải xem địa-vị người ấy thế nào, rồi ta phải xét rõ mà lượng thứ; nghĩa là phải xét đến thân thế xét đến cảnh-ngộ người, rồi thử tự đặt mình vào cái địa-vị người mà mình muốn bình-phẩm ấy, rồi mới hạ lời mà chê khen; thế thì câu nói của mình mới được công-bằng, mới được đích-đáng; Quân-tử quan nhân vu kỳ tâm bất vu kỳ tích, (quân tử xem người, nên xem từ trong bụng, chớ không những chỉ xem bề ngoài) thế thì mới là biết bình-luận người.

Nói tóm lại, khen chê người thực là khó, phải làm sao cho đích-đáng công-bằng, trong bụng mình đã vững có lương-tâm, trong mắt mình lại thấu tỏ công-lý, mà lại phải so-kè cân nhắc, soi xét cho hết được địa vị của người, thế thì mới thật là hoàn-bị. Thế cho nên làm người có cẩn-ngôn thận hạnh, thì mới có thể chê khen người, mới nên chê khen người, mình cần phải xét cho kỹ nhận cho tinh, nghĩ cho lâu bàn cho xác, nghe người có lỗi chưa vội chê, nghe người có tiếng chớ vội khen, cứ cốt ở trong bụng mình, thế thì mới được. Khen người ta mà người ta không bảo là nịnh, chê người ta mà người ta không giận là càn. Tự mình ta đã chọn đá thử vàng, đã cầm cân nảy mực; lời nói của ta như đanh đóng cột chớ không như gạch ném vườn hoang. Một niềm khôn ta dái, dại ta thương, chớ không khi nào yêu nên tốt ghét nên xấu. Nếu được như thế, tức là cẩn thận thân-danh phẩm giá cho người, mà cũng là cẩn thận thân-danh phẩm giá cho mình nữa; sau lại được hoàn-toàn nhân-cách là người biết nói, người biết bình-phẩm đời.

BẤT-MINH

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 17 Avril 1922

Việc nước Nhật-bản

Việc nước Nhật-bản điều đình với Chánh phủ Tchita lại bãi không thành-công.

Việc nước Hoa-kỳ

Thứ dân nghị viện định ngạch hải-quân là 86 000 người.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 18 Avril 1922

Quan Giám quốc tại Algérie

Quan Giám-quốc đã đi thăm thành Oran. Ngài xét công việc mở mang ... M. Raiberti và M. Chéron đã tới Alger. M. Raiberti đã tiếp bộ tham-mưu của các tàu ngoại-quốc đến dự cuộc điểm thuyền.

Tại cuộc đấu-xảo Marseille

M. Lau Eynac đã làm lễ khai phòng phi-cơ tại cuộc đấu-xảo Marseille.

Tại các giáo-đường

Đấng Giáo-chủ ở Beauvais là đức Lejeune đã đến thăm cái chuông mới đặt ở nhà thờ Lassigny là một cái nhà thờ thay cho một cái nhà thờ cũ bị hủy hoại trong buổi chiến tranh. Tại nhà thờ Noyon cũng làm lễ như thế.

Thời tiết tại Pháp

Ở Saint Etiennes và ở Chambéry có tuyết rơi xuống. Ở Chambéry nước lụt, hai người bị chết đuối.

Cuộc hội nghị Gênes

Từ khi các đại-biểu nước Nga tiếp được bức tối hậu thư của các đại-biểu Đồng-minh, thì các đại-biểu nước Nga bèn vận-động để xin Đồng-minh lập tức triệu tập tiểu hội-đồng coi về việc nước Nga. Không biết các phái-bộ Đồng-minh có ưng việc ấy hay không. Nhưng chắc là các đại-biểu Đồng-minh cứ nhất quyết giữ một mực như các điều khoản đã định quyết trước đây. Vả lại theo như lời phái-bộ nước Ý xin, thì đến hồi 15 giờ các phái-bộ sẽ hội-nghị riêng với nhau về việc ấy.

Tiểu hội-đồng coi về việc hối đoái đã bàn về khoản cải lương bản án-văn của nước Anh, định việc giao cho các nhà ngân-hàng trung-ương các nước lưu trữ lấy ít nhiều tiền tệ ngoại-quốc. Viên đại-biểu nước Nhật nói rằng viên ấy không có thể nhận việc ấy cho nhà ngân-hàng trung-ương nước Nhật-bản được M. Picard nói nước Pháp đã định cho việc hối đoái trong nước được tự do như trước, nhưng cũng nên xét cái thể lệ riêng của các nhà ngân-hàng trung-ương mới được, và ông nói nên xét kỹ khoản cải-lương của M. Horne. Sau việc ấy hội đồng định giao cho các nhà giám-định xét lại.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Xảo các ngài thường hay ký tên văn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Hiện-tình cái vấn-đề bồi-thường

(Tiếp theo)

Bấy nay Đồng-minh thực là nhân-nhượng cho nước Đức nhiều lắm, không hề muốn ức-bách kẻ thất bại làm chi. Nhất là từ khi M. Wirth lên cầm quyền-chính nước Đức thì Đồng-minh lại càng khoan dung cho lắm, vì buổi đầu M. Wirth tỏ ra quyết chí thi hành tờ hòa nghị và đem lòng chân thật báo đáp lại Đồng-minh. Xem như lời viên ấy báo-cáo với Đồng-minh, khi viên ấy mới lên cầm quyền chính và về sau đến hai kỳ 31 Août 15 Novembre, chánh-phủ Đức nộp tiền không sai hạn, thì cái vấn-đề bồi thường tưởng đã giải quyết xong, mà Đồng-minh không phải khó nhọc về việc ấy nữa. Dè đâu cái chánh sách của M. Wirth chưa được bao ngày, đã thấy khác, bản giao-ước Londres vừa ký độ tháng Mai mà đến tháng Décembre M. Wirth đã bá cáo rằng Đức không có tiền nộp nữa. Vậy tại làm sao Đức không có tiền nộp nữa? Đức lại dụng-tâm không muốn trả nợ, hay trong nước Đức có biến đổi gì chăng? Đức nói rằng vì Đồng-minh bắt nộp tiền nhiều mà giá tiền mark của Đức sút xuống, và vì Đồng-minh bắt Đức chia một phần đất Haute Silésie cho của Đức phải sa sút, nên Đức không sao lo được tiền mà nộp Đồng-minh nữa. Đức lại nói nếu Đồng-minh không khoan dung cho Đức, để cho Đức phải quẫn-bách, thì cả trung bộ Âu-châu cũng phải hại lây. Nhưng xét ra kỳ thực chỉ vì M. Wirth chẳng có thế-lực gì, bao nhiêu đảng lớn trong nghị-viện đều phản-đối cả. Tòa Nội-các Wirth mà còn đứng vững được đến ngày nay chưa đổ, có lẽ chỉ vì M. Wirth khéo kêu nài với Đồng-minh đó thôi, vì M. Wirth khéo kêu nài được ngày nào, thì cái nợ của nước Đức hoãn được ngày ấy. Có lẽ nước Đức còn để yên cho M. Wirth đến xong cuộc hội nghị Gênes ngày nay, vì Đức mong rằng trong cuộc hội nghị Gênes này, nước Đức có thể xin bàn lại cái vấn-đề bồi-thường được chăng. Nhưng vì quả Đức nghĩ vậy thì thực là một điều lầm, vì ta cứ xem những tin tức mới đây, thì trong chương-trình cuộc hội-nghị Gênes không có được bàn đến cái vấn-đề bồi-thường và các tờ-hòa-ước, các tờ hòa-ước các nước ký với nhau không phải mỗi lúc có thể đem bàn đi bàn lại được, mà cái vấn đề bồi thường của nước Đức thì đã có hội-đồng Bồi thường xem xét, hội-đồng Gênes không có quyền bàn đến mấy việc ấy nữa thì Đức còn mong cậy gì vào đấy.

Nay ta thử xét thực-tình nước Đức ra làm sao, có hẳn rằng nước ấy quẫn bách hay không? Số chi tiêu của Đức thiếu dùng mà giá tiền của Đức có hạ xuống thật, nhưng kỳ thực nước Đức rất giàu có, chứ không có quẫn-bách chút nào. Thử hỏi số chi tiêu của Đức không đủ dùng, có phải tại Đức dụng tâm làm nên thế hay không? Thử hỏi giá tiền của Đức sút xuống, có phải vì tự Đức phát ra nhiều giấy bạc quá không? Số chi tiêu của Đức không đủ dùng, là vì Đức chi tiêu nhiều quá, mà thuế thì Đức không thu vào, Đức đặt ra nhiều công sở mới, các quan chức cũng bổ thêm nhiều, số giờ làm việc thì giảm đi, mà lương bổng lại tăng lên, tiền cước hỏa xa thì tính nhẹ, các đường giây thép, giây nói, các thương thuyền Đức lại mở mang rất rộng rãi. Như vậy thì chi tiêu làm chi chẳng tốn kém. Còn như thuế má thì bề ngoài Đức tăng lên khá nặng, nhưng Đức lại dụng tâm không thu vào. Vả chăng những số ước đạc tài sản trong nước để đánh thuế, nước Đức vẫn để nguyên những số về năm 1918–1919, mà những số ấy so với bây giờ thì chẳng đúng chút nào, đó thực là một chánh-sách giả-mạo của nước Đức vậy. Nói của đáng tội, mới đây Đức cũng có thi hành một vài phương-sách để thu thuế, nhưng xem những phương sách ấy quả là Đức dụng-tâm không thu thuế vào vậy. Kết-cục Đức có tăng thuế lên thật nặng mà người dân Đức vẫn đóng thuế nhẹ gấp đôi người dân nước Pháp, điều ấy thực là trái với các điều khoản trong tờ hòa nghị Versailles. Còn như việc giá tiền của Đức sút xuống, là bởi từ lúc đình chiến đến giờ Đức phát hành giấy bạc nhiều quá. Có từ cuối năm 1918 cho đến cuối năm 1921, nghĩa là trong ba năm giời, số giấy bạc của Đức tăng lên độ 250 nghìn triệu marks, như vậy làm chi giá tiền mark của Đức chẳng hạ xuống?

Nói tóm lại cái tài-chánh nước Đức không được phong dụ, là chỉ vì Đức chi tiêu quá độ, giấy bạc lại phát ra nhiều, mà mọi việc đều hỗn độn, không có thứ tự gì cả, chứ kỳ thực cái nền kinh-tế nước Đức vẫn vững vàng, giả thử nước Đức có lòng trả nợ cũng không có gì là khó. Chứng ngay như trong buổi chiến-tranh mới rồi, trong các nước chiến-thắng ngày nay nước này tổn-hại nhiều, nước khác tổn hại ít, chứ như nước Đức nào công-xưởng, nào điền-địa, nào khoáng-huyệt vẫn toàn vẹn như xưa, không đình-chiến đến giờ, các nhà thương-mại, và các nhà kỹ-nghệ nước Đức buôn bán làm ăn rất thịnh vượng hàng đem bán ở ngoài cũng khá, thợ thuyền có việc làm luôn không phải nghỉ, mà các nhà tư bản lại có tiền để ở ngoài. Ngay ngày cuối năm 1918 các nhà kỹ-nghệ, và các tư gia nước Đức đã chở tiền ra ngoại-quốc nhiều lắm, ấy thế mà chánh-phủ nước Đức không ngăn trở việc ấy chút nào. Đó lại là một việc trái với lời chánh-phủ Đức hứa với Đồng-minh. Như vậy, dẫu chánh-phủ nước Đức có vỡ nợ chăng nữa, Đồng-minh cũng có cách đòi được số bồi-thường: Đồng-minh có thể bắt nước Đức nộp sản-vật, và tịch-biên các tài-sản của Đức kia mà, vì khoản bồi-thường là cả quốc-dân nước Đức phải chịu, chứ có phải là một cái nợ riêng của chánh-phủ Đức đâu, mà bảo chánh-phủ Đức dùng cách man trá mà quịt nợ được.

Nếu Đức cứ dùng cách gian trá mà làm dùng-dằng ra mãi, thì Đồng-minh định xử trí ra làm sao? Cứ như các điều khoản trong tờ hòa-nghị Versailles, thì Đồng-minh được quyền kiểm-duyệt cái tài-chánh của nước Đức, và thi-hành mọi phương-sách mà chỉnh-đốn lại, để thu lấy các trái-khoản của Đồng-minh xong đâu đấy, rồi nước Đức mới được đem tiền chi vào việc khác. Đồng-minh có đặt ở Berlin một hội-đồng gọi là hội-đồng coi về các trái-khoản, nay Đồng-minh có thể giao cho hội-đồng ấy giữ gìn cho nước Đức giảm số chi tiêu đi, thu thuế má vào cho đủ, chế hạn việc phát-hành giấy bạc, ngăn cấm không cho Đức đem tiền ra ngoài và thu lấy đủ tiền để nộp số bồi-thường, theo như kỳ hạn trong bản giao-ước ngày 5 Mai, và ấn định cái số bồi-thường có thể nộp bằng sản-vật, đại khái như cái thể lệ đã định ở Wiesbaden trước đây. Ấy chắc là Đồng-minh sẽ phải thi-hành cái chánh-sách ấy mới xong, mà cái chánh sách ấy thực là một cái chánh-sách vừa tiện cho Đồng-minh mà lại vừa lợi cho cả nước Đức nữa. Việc ấy là do quyền ai quyết định? — Là quyền của hội-đồng Bồi-thường vậy. Dẫ đành rằng hội-đồng Bồi-thường sẽ quyết nghĩ, nhưng cũng phải có các chánh phủ Đồng-minh thi hành mới xong. Nên muốn cho nước Đức đừng dùng cái chánh-sách giả trá nữa, tất Đồng-minh liệt-quốc phải kết chặt mối đồng tâm với nhau. Mới đây Đồng-minh liệt-quốc đã ưng giao quyền cho hội-đồng Bồi-thường quyết nghĩ về cái vấn-đề ấy, và cứ như tin tức về cuộc hội-nghị Gênes mấy bữa nay thì Đồng-minh liệt-quốc thật một lòng một dạ như ngày cùng chen vai thích cánh nhau ở trên chiến-trường, vậy ta có thể mong rằng chẳng bao lâu cái vấn-đề bồi-thường sẽ giải quyết xong, mà nước Đức cũng phải một niềm trả nợ, không dám giả trá nữa.

L. Th.

LỜI ĐÀN BÀ

Trả lời một câu hỏi cần kíp

Từ khi chị em mình xa cách nhau cho tới nay, thì giờ tuy chưa bao, nhưng vì sự nhớ mong, hằng ngày con mắt phương trời, đã lũy tích nên biết bao nhiêu cái tình tự rất nên não nùng, nên vắng mặt mới có bốn năm tháng tròn mà hình như đã mấy mươi năm rồi vậy. Mới đây có tiếp được thư của chị hỏi thăm, sau cùng chị có hỏi em về cái vấn đề « *Nhân-cách của nữ-giới ngày nay nên thế nào?* » Sau khi em cảm tạ mấy lời hàn-huyên đó mà em tưởng những cười thầm, lấy một gái quê mùa như em đây, học đã ít, kiến thức lại hẹp, nói câu chuyện thường còn chưa biết lối nào mà giở, nữa chi là giải quyết cái vấn-đề khó khăn đó thì được sao? đã từng nghiên cứu được cái lẽ chính đáng rồi, ý chừng quá yêu em mà hỏi cái ý kiến vụng dại này có biết được một vài chăng đó. Tuy vậy mà em cũng xin đánh bạo, tỏ một đôi lời ra sau đây, cò vẽ thúng gạo, nên thì để, chẳng nên thì xóa, hẳn chị cũng chẳng cười nào?

Cái vấn-đề nhân-cách của nữ-giới ta ở vào lúc giao thời này cần phải nên lưu ý đến trước hết. Vì em có tiếp được một bà phu-nhân kia là một người có học thức, có đức-hạnh nói chuyện với em rằng: « Trong đám con gái nước nhà ngày nay, cái tình trạng thực rất là đê-liệt, hạng bốn năm mươi là người cũ không kể, còn trở xuống đều là những hạng cảm thụ cái phong-trào văn-minh mới rất mạnh, chỉ vì lầm đường lạc lối trong trường tự-do bình-đẳng, một kẻ lầm, rồi dắt dìu trăm nghìn kẻ cũng theo đó mà lầm, nên nỗi ít người còn có nhân-cách nữa, nghĩ thực đáng ghê thay! » Lời nói của bà phu-nhân đó dẫu có quá khắc thật, nhưng là vì cái tấm lòng ưu thời mẫn-thế, uất ức mà nói ra, thì có thể làm một câu cảnh tỉnh cho đời, hẳn kẻ còn có lương-tâm không ai nỡ để ngoài tai vậy. Ôi! Một người mà không còn nhân-cách thì con người ấy khác gì chim muông, trong một đám nhiều người mà đều không còn nhân-cách như thế cả, thì trong xã-hội này, nữ-lưu ta còn ai kể đến mà làm chi!

Ta không kể những con nhà vô giáo-dục, chỉ quen ăn chơi đài-điếm, không tưởng gì đến luân-thường lễ-nghĩa, thì con người đó, công-luận của xã hội đã từng khép cho một cái án rất nặng-nề « *Cái đời bỏ đi* » dẫu có sống ở đời cũng bằng thừa mà thôi vậy. Nhưng chỉ lạ có một điều rằng chính những con nhà ngày thường vẫn cho là có gia-giáo, cao tường kín cổng, phong gấm rủ là, cái thân sắc nước hương trời, tưởng đúc nhà vàng cũng chưa cân đặng; thế mà hồng lúc nào không biết, cái nết na xằng bậy ngấm ngầm từ bao, rồi thân làm tội đời lúc ấy thực rẻ rúng không bằng nửa đồng kẽm. Lại có kẻ bép bẹ giảm ba chữ, đem câu tự-do bình đẳng mà đánh cái mặt liều, cái nhân-cách thực nhỏ nhặng, cái tâm-thần đã không vì học mà bổ ích được chút nào, lại thành ra vì học

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

mà càng thêm đê-liệt, khiến cho người ta ngờ-vực mà nghĩ là đàn bà học lại càng hư, thì hạng người đó thực có cái tội-ác rất lớn trong nữ-lưu ta không thể dung-thứ được.

Những điều em vừa kể trên ấy là để chứng minh cái nhân-cách của nữ giới ta ngày nay thế nào đó mà thôi, chứ nói lắm lại càng thêm rườm rác. Vậy em thiết tưởng làm thân con gái ngày nay muốn cho nhân cách hoàn toàn thực là khó lắm. Ta đã biết rằng cái đời bây giờ là cái đời *nữ-tử giải phóng* nghĩa là cũng có cái nghĩa-vụ, cũng được hưởng quyền lợi như đàn ông không phải bó buộc ngăn ngừa như trước nữa. Nhưng phải biết rằng ở vào thời buổi xưa đàn bà chỉ ở trong nhà mà ta còn phải sửa sang nhân-cách cho nên một người vợ giỏi mẹ hiền, nữa chi bây giờ đã được ra đời thì cái nhân cách lại cần phải sửa sang thế nào nữa mới được chứ. Nói tóm lại ngày nay đã được đi học, vậy thì học để mà làm người, tức là học để nuôi nên cái nhân-cách chính-đáng. Chớ nghĩ rằng làm thân con gái chỉ đem một mảnh má đào khiến cho người ta yêu mến là có nhân cách. Không phải, ấy chính cái đó có khi làm mất nhân-cách của mình đi.

Nay nhân chị hỏi, hãy xin kể sơ-lược một vài điều, còn để khi khác thư nhàn sẽ nói thêm kỹ càng hơn nữa. Xuân gần qua, hạ gần tới, xin kính chúc thường được bình yên để cùng em đôi khi đàm luận những cái vấn-đề cần kíp của nữ-lưu ta, cũng là một cách tương tư tương ích cho nhau vậy.

Thôn nữ Lương-thị Hiền.

VĂN UYỂN

Đám hát chèo

Trò đời lắm lúc nghĩ mà hay,
Đứa nịnh thằng gian mấy kẻ ngay
Vẽ mặt rà trò coi rối bét
Làm quan lấy vợ suốt đêm ngày.
Công danh phú quí nhanh nhường chớp
Thế sự thăng trầm chóng tựa giày.
Vì cảnh cuộc đời xoay đến thế,
Quan chèo vai nhọ nó chuyền tay.

Xuân-giang, Tô-chi-Mặc.

Tập kiều

CẦM

Nhường như trên nóc, bên thềm
Ngọn đèn cao thấp tiếng huyền gần xa.
Trong như tiếng hạc bay qua,
Ai tri âm đó mặn mà với ai?

KỲ

Nghiêm quân chọn tướng sẵn sàng.
Đường kia nỗi no ngổn ngang bời bời.
Chiếu hoa sắp sẵn hai bài,
Mà trong nhẽ phải có người có ta.

THI

Cười rằng đã thế thì nên,
Tự tình tay thảo một thiên luật Đường.
Cầm tâm tú khẩu khác thường.
Thi treo giải nhất xin nhường cho ai.

TỬU

Tàng tàng chén cúc giở say.
Hoa chào ngõ hạnh hương bay dặm phần
Tình nhân lại gặp tình nhân
Lòng xuân phơi phới chén xuân tàng tàng

Vân Nga Đặng-thị-Lạng

Dư luận Nam-kỳ

Luật tân — Luật cựu

Quan-báo, số rồi, có đăng lời nghị của quan Tổng-thống Đông-pháp định ban-hành mấy bộ luật, như những luật hình, luật hộ, luật thương của Đức Khải-định, đương kim Hoàng-đế Việt-Nam mới chấn-chỉnh, để cho các tòa Việt Nam trong đất bảo hộ, như Trung kỳ và Bắc-kỳ chiếu theo mà xử đoán. Sự này vẫn nghe đã lâu. Khải-Định nguyên niên thì đã có nghe tiếng đồn nao nức rồi, rằng ngài thật là một đấng minh-quân, sau khi tức vị rồi ngài liền tỏ ý chăm nom về sự cải lương mọi việc; nhất là chấn chỉnh mấy bộ luật cựu trào là luật cứ theo sự hoạt động của dân trong cái thời-đại phong-trào này mà đoán, cứ theo sự mở mang của dân trong bước đường văn-minh này ngày một thăng lên, mà xét, không thể dùng nữa được; vì không những luật cũ có nhiều điều áp chế quá lẽ, biếm cả nhân quyền tự-do của dân mà thôi, ta còn có nhiều điều định hình phạt không cân với tội, ấy là tội khinh mà hình trọng, tội trọng mà hình khinh đó.

Từ ngày dọn xong, chưa có nghị-định ban hành mà đã có lục đăng trong báo, nghe biết bao là lời khen tiếng chê; kẻ thì bài bác khoản này, người lại chầm quí điều nọ, song ai nấy thảy đều hiệp một ý đồng chịu cho dọn lại là phải lý.

Trong bộ luật hình, hộ, hôn-thú thương-mại dọn lại thật công-phu lắm, sửa chẳng biết bao nhiêu điều mà kể cho xiết; tôi xem có hai điều 227 và 228 luật hình, nói về tội vu-phản và rơi thơ tôi tưởng cho là hai điều nên bàn cãi đáo để, vì tội gì thì chẳng biết, chớ cái tội vu-cáo rơi thơ ấy là cái nghề sở trường của người Việt-Nam mình, mà nhất là dân Bắc-kỳ lại xem làm thường hơn xem rẻ dường như Khách trú, trong trường thương mại, xem việc khánh-tận tịch biên là lẽ hằng trong thiên-hạ chẳng lấy làm điều ô danh sỉ tiết.

Luật cũ của cựu-trào, chẳng rõ phạt tội vu phản và rơi thơ hại người ra sao, chớ theo như luật mới dọn lại đây, trọn một khoản rộng để luận về tội khiếp nhược láo xược ấy, tóm lại từ 6 ngày tới 2 năm và phạt vạ từ 7 đồng tới 300 đồng bạc.

Theo luật mới dọn lại, triều Nam cũng chịu nhận ngay cái tội vu phản láo xược và khiếp nhược rơi thơ ấy là tội quái gở xấu xa, nên tận trừ chẳng nên dung dưỡng, mà định phạt như vậy có phải nặng nề chi hòng gọi cho là có thể làm cho người sửa mình xa lánh. Luật lại dạy một bên tội, một bên vạ, bên nào quan chọn lấy một mà định phạt, chẳng buộc phạt cả hai, tùy theo lối tội tình quả quyết cùng không quả quyết. Dường ấy, theo ý tôi, lấy làm khó mà trừ thói xấu đó nổi, vì kẻ phạm thường có thể chữa mình luôn luôn; nếu nói chẳng chi quả quyết mà sửa phạt sơ sài, thì chẳng đủ làm cho người ghê mà xa lánh. Tuy vậy mà chẳng nên luận đến làm chi cho dài, vì dẫu cho cao thấp nặng nhẹ, dở hay gì cũng là luật Bắc-chẳng can thiệp gì đến dân Nam-kỳ thuộc địa. Biết vậy mà há chẳng nên thừa lấy dịp mà để luận đôi lời về khoản tội lỗi ấy chăng ru? Luật Bắc-kỳ định tội vu cáo, rơi thơ như vậy, gọi cho là chưa vừa, còn như luật Nam-kỳ luật tân, của chúng ta trong này đây trừng trị tội ấy nặng nhẹ thế nào? Theo ý tôi, thật tôi cũng chẳng thấy chi cho lắm. Cũng là định tội vạ sơ sài vậy thôi, nên dân Nam kỳ cũng chưa sợ mà chừa bỏ cái thói quen khiếp nhược láo xược ấy; cũng còn xem làm thường, lấy làm kế hay, để mà chữa mình, để mà rửa hờn, để mà trả oán; cũng vì luật buộc tội vu cáo và rơi thơ bên đề-hình mà chẳng buộc bên chính-trị.

Bên đề hình luật tuy có buộc vu phản tội đồng, nên khi kẻ nào đến giữa mặt quan mà cáo gian cho người, hoặc rơi thơ giá họa cho người sau tầm ra mối, thì tòa chiếu theo luật phạt tội hay là phạt vạ kẻ láo xược khiếp nhược ấy song tội vạ coi rất nhẹ nhàng, chẳng đủ làm gương răn chúng. Đã vậy lại không thường: có nhiều khi người bị cáo gian hoặc bị rơi thơ để tội, chịu nhiều nỗi thiệt thòi đau đớn khôn kể xiết, rồi ra vô tội tòa xét biết hàm oan, có ai thường bồi chi cho, mà tòa cũng chẳng phạt riêng kẻ vu oan cho người tội vạ chi khác. Ví như trong làng có tên X. Y. Z. nào đó, làm chức Hương-quản, tính tình cương trực, vì nước, vì dân lo khử bạo trừ tàn, hịch tầm đạo tặc, chỉ cho khỏi bị lũ bất lương chẳng ưa, nhất là quân trộm cướp bị người ngó chừng, hoặc bắt buộc hoài mà để dạ cưu hờn, ghi lòng oán hận. Một khi kia đảng ấy sang qua làng nào đó lúc tam canh tới nhà người, ra cái thủ đoạn, đuốc đèn sáng rỡ, súng ống nổ vang, làm cho người vỡ mật nép gan, phá của đốt nhà, giết người lấy của. Kéo nhau về; tuy không kèn trống thắng quân, chớ cũng phởn phở tấc lòng, vui mừng đặng gió. Có ngờ làng tổng đốc dân tìm dấu theo sau kia đâu. Bị trong ý bờ hình khinh địch mà lầm tay tổng làng tróc hoạch Bắt đặng vài ba tên; đứa thì ngã ngư, đứa thì lọi chân khôn thoát đặng; còn bao nhiêu « bườm ». Đem về trói để tra hỏi. Những tên ăn cướp chẳng may mà phải lụy, ấy ngồi mang cùm, mang gông bị trói chặt vào cột nhà việc, mà thầm nghĩ: « Bề nào mình cũng chẳng khỏi tai, thà mình chịu « ên », để cho anh em mình rảnh nạn đặng, chi bằng mình thừa lúc này ân báo ân, oán báo oán. Cái thằng Hương-quản X. Y. Z. ở trong làng mình bấy lâu, cứ theo mình mà chận buộc; vậy khi quan làng hỏi tới súng ống thuốc đạn của ai, mình khai vãi cho của y cho mình mượn, đặng cho nó không bỏ tù rạc như mình, thì cũng phải bị giam cầm một đôi trăng cho tan nhà hại cửa »

Thầm nghĩ vậy, khai y vậy và mưu toan vậy. Ngay gian chưa biết, quan coi phúc bẩm, đòi Hương-quản X. Y. Z. hỏi qua một đôi lời, một đôi lần, bắt giam. Giam để ba bốn trăng, đến ngày xử tòa Đại-hình xét biết, theo tờ phúc quan tra án. Hương-quản bị thù oán cáo gian; tha ra. Mừng khỏi tội chạy về; về rồi nằm nghĩ khúc oan của mình không ai đền bồi chút gì mà thối chí Kẻ cướp biết mình nó bề nào cũng bị án không chung thân, chớ cũng khổ sai hữu hạn, khai vãi cho bỏ ghét chơi, không đến nỗi gì mà sợ. Dường ấy mới nghĩ cho sao? Đi lại người bị cáo gian cũng chịu thiệt. Ấy là bên hình; còn bên chính-trị làm quan, làm tổng, làm làng thường bị chúng ghét rơi thơ. Tuy chánh phủ Lang sa ghét bỏ những điều khiếp nhược ấy lắm, không kể ra gì, song bị cái thói nước tục dân trong xứ đã quen vậy rồi, nên tuy định không kể thơ rơi, tiếp đặng thì vò bỏ vào giỏ giấy, mà rồi nhiều khi cũng in trí ghét vơ, hoặc đổi chỗ, hoặc để chậm đàng thăng thưởng, hoặc . . . . chớ không thấy tìm bắt kẻ rơi thơ mà làm tội. Như vậy làm sao gọi mong trừ cho dứt thói tệ láo xược và khiếp nhược ấy? Người bị rơi thơ cũng còn bị chịu thiệt không nhiều cũng ít.

Thế thì về khoản cáo gian và rơi thơ tuy có luật, mà theo ý riêng của tôi những còn mịt-mù dễ biết đâu trời đâu bể. Nói luật phạt kẻ vu cáo và rơi thơ cho hết cái thói láo xược và khiếp nhược, để hại cho người, mà có chỗ không bị tội vạ gì tất cả; nói không đếm xỉa tới thơ rơi, hễ tiếp đặng không thèm coi, vò bỏ vô giỏ giấy mà cũng có chỗ cầm để làm bằng làm cớ cho thiệt hại người vậy.

Nếu muốn trừ cho tận cái thói láo xược, khiếp nhược ấy — theo ngu kiến của tôi — trừ những thơ rơi mách về việc chánh-trị quốc-sự ra, bao nhiêu thơ rơi cáo riêng một người về việc tư, hoặc về phần chức trách, nhứt-định để cầm mà tìm cho ra kẻ khiếp-nhược ấy mà làm tội thôi, chẳng nên động tới người bị cáo; lại tội vạ định phạt kẻ khiếp nhược, xin tòa lấy tội mặt luật mà phạt cho vừa. Còn như sự cáo gian bỏ ghét và rửa hờn, như khoản trên kia quan chẳng nên kể tới, hoặc muốn kể tới phải xét cho tận tình tận lý rồi sẽ ra tay; chỉ như nghe theo lời vu oan của lũ bất lương làm thiệt cho người vô tội, thì còn ai dám ra gánh vác việc nước việc dân nữa Lại mỗi khi tòa xét ra người bị vu oan mà tha, thì cũng phải có chút chi để gọi đền bồi cho người, hoặc rửa nhục cho người và cũng phải để riêng một cái án hữu hạn cho kẻ cáo gian một để làm gương răn chúng, hai để cho vừa lòng nước chẳng bỏ qua cho những kẻ vu oan giá họa; chỉ như biết oan rồi tha về không chút chi đền bồi cho phỉ, không phạt tội kẻ cáo gian, thì tới bao giờ trừ thói tệ tình ấy được?

Định thế nào nên định quyết một bề, chớ luật thì có luật mà chỗ vầy chỗ khác, thật là mịt-mù, không biết đâu mà rờ, vì chẳng biết sao mà hiểu.

Lê-hoàng-Mưu

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(*Payements en timbres-postes*)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền dồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Tin Saigon

Từ trên cao 130 thước rơi xuống. Hai người thiệt mạng

Hôm thứ hai 10 Avril hồi 5 giờ chiều ở trước sở Vô-tuyến-điện tại Chi-Hòa có xảy ra một sự rủi ro, làm cho hai người thợ Annam thiệt mạng một cách rất thê-thảm.

Nguyên hai người thợ là Ng-v-Kinh 31 tuổi và Dương-v-Nhi 23 tuổi cùng lên trên cột vô tuyến bằng thang trèo mà 6 người phu khác ở dưới thì kéo lên bằng thừng với dòng dọc mới kéo lên đến độ 130 thước trên mặt đất thì cái dây tự dưng đứt mà hai người thợ rơi xuống đất. Kinh bị tan nát vụn ra, còn Nhi thì thoi thóp một thí, nhưng cũng chết trong khi khiêng vào nhà thương.

Tòa đang xét xem trách-nhiệm sự rủi-ro ấy về ai.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 19 Avril này, giá bạc ở kho Nhà nước định là **6 f. 05**.

Tin tàu. Tàu *Cordillière* mang thư sang Pháp, ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon sáng ngày 20 Avril. Thư tín ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa sáng 20 Avril, chạy 6 giờ rưỡi.

Tại phủ Toàn-quyền. — Chiều hôm nay, quan Phó Toàn quyền Robin đi xe-hơi ở Nghệ ra sẽ tới Hanoi.

Quan quyền Toàn-quyền Baudoin chừng thượng tuần tháng sau thì ra Bắc. Ngài ở Nam-kỳ độ vài tuần lễ thì sẽ cùng với quí phu-nhân ra nghỉ tại Đa-lạt rồi mới ra Bắc.

Quan chánh văn-phòng Le Prévost và quan phó văn phòng André sẽ cùng ra với ngài một thể.

Một bức điện-tín của quan Thống-sứ. — Trước khi quan Toàn-quyền Maurice Long xuống tàu trở về quí-quốc hôm vừa rồi thì quan Thống-sứ Bắc-kỳ có gửi điện-tín chúc ngài như sau này:

Thiềm chức xin thay mặt các quan chức Tây Nam cùng cả nhân dân Pháp Việt, và riêng về phần thiềm chức, gửi lời kính chúc quan lớn cùng quí-quyến thượng lộ bình an, và quí thể chóng được khang kiện đặng mà trong khi quan lớn ở tại Mẫu-quốc có thể thực hành được cái chương trình của quan lớn đã dự định cho thuộc-địa ta.

Việc nhà Thực-nghiệp ngân-hàng. — Vừa rồi M. Vũ-huy-Quang là đại-biểu của các nhà An-nam có tiền gửi tại Thực-nghiệp ngân hàng có gửi cho bản-quán một bức thư nói rằng hội-đồng trị-sự của các nhà Đại-pháp có tiền gửi tại ngân-hàng ấy nay cũng biểu đồng-tình với lời bàn của M. Benoist mà không chịu để cho ngân-hàng ấy thanh-toán. Lời bàn của M. Benoist tóm lược lại mấy điều sau này:

1· Cứu cho Thực-nghiệp ngân-hàng được khôi-phục để lại giao-dịch ngay;

2· Các ngân-phiếu ngân-đơn, hối-đơn, cùng là những số tiền nhờ ngân hàng luân-chuyển trước thì phải hoàn lại các trái-chủ ngay;

3· Những nhà có tiền gửi được lấy ra một nửa (50 %) còn thì đổi làm cổ phần có quyền đặc-biệt;

4· Những người muốn lấy cả thì chỉ được lĩnh về 55 % mà thôi.

Hội-đồng đại-biểu các trái-chủ Tây Nam Tàu của Thực-nghiệp ngân-hàng đã điện sang quan Thủ-tướng Poincaré bức điện-tin sau này:

« Các trái chủ của Trung-hoa Thực nghiệp ngân-hàng tại Bắc-kỳ thấy việc cứu giúp cho ngân-hàng khôi phục lại để rất chậm trễ thì lấy làm ngạc nhiên lắm, vì sự chậm trễ ấy thiệt hại đến các trái chủ vậy kính xin ngài quyết định cho mau chóng, chúng tôi không thuận để ngân hàng ấy được thanh toán và xin biểu đồng tình với lời thỉnh-cầu của M. Benoist. Các trái-chủ vẫn giữ cái quyền được hoàn số tiền của mình tại nước Pháp.

CÓ NHÀ VÀ CÓ ĐẤT BÁN
Hỏi ở phố Đồng-Khánh; số 33
3136

Các kỳ thi bằng Sơ học tốt nghiệp. — Những ngày mở các kỳ thi bằng Sơ-học tốt nghiệp Pháp và Pháp-Việt tại Bắc-kỳ thì quan Thống-sứ đã định như sau này:

Bằng Sơ-học tốt nghiệp Tây (certificat d'études primaires au titre français): 29 Mai.

Các đơn xin ứng thí phải gửi vào sở Học-chính Sơ đẳng Bắc-kỳ (Direction de l'Enseignement primaire) nhận cho đến ngày 13 Mai là cùng hạn.

Bằng Sơ-học tốt nghiệp Pháp-Việt (certificat d'études primaires franco-annamites): 13 Juin.

Các đơn xin ứng thí phải gửi vào sở Học-chánh Sơ đẳng nhận cho đến ngày 20 Mai là cùng hạn.

Những người ứng thí trong đơn cần phải khai rõ chỗ mình ở (domicile).

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN QUÁN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ
của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. 6$00
ẤY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,40
THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,60

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thành là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gởi ngoài.

Một bạn đồng nghiệp mới. — Bản báo vừa tiếp được số thứ nhất « *Nhựt-tân-báo* » (L'Ère nouvelle) của ông Lê-thành-Tường chủ-bút báo *Echo Annamite* ở Saigon đứng làm chức Tổng-lý. *Nhựt-tân-báo* soạn bằng quốc-văn, mỗi tuần lễ ra một kỳ, là ngày thứ bảy. Giá mua báo đồng niên là 6 đồng, mỗi số 0 p.15 Tòa soạn ở đường Pellerin số 63, Saigon.

Bản báo có lời hoan nghênh *Nhựt-tân báo* và chúc cho bạn đồng-nghiệp được trường thọ.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

Nº 8

TRUYỆN
MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS

Dịch-giả: NGUYỄN-HẢI

— Thưa phu nhân, tin gì ạ? Phu-nhân tính hai chị em con ở trong cái lồng chim này thì còn hay được tin gì nữa.

— Ô hay! . . . Cô chưa gặp ai sao?

Mông-ta-lê trông thấy mặt *Lô-y* ngày một thâm tái ngắt, thì lo sợ quá mà nói to rằng:

— Thưa phu-nhân, phu-nhân nói như đố chúng con, chúng con thật không sao hiểu được.

Đến sau, tiểu-thư mới thấy bạn đưa mắt nhìn mình, cái nhìn biết nói ấy dầu tường với kia cũng biểu thấu ngay. *Lô-y* chỉ cho bạn cái mũ chẳng may sao, cái mũ của *Ra-ôn* lại còn quên ở trên bàn. *Mông-ta-lê* mới chạy đến mà đứng che cái mũ giơ tay trái ra với lấy, mà đưa sang tay phải, vừa giấu sau lưng vừa nói. *Thánh Rê-my* phu-nhân mới nói rằng:

— Ở *Ba-lê* có người về báo rằng Thánh-thượng ngự giá sắp đến nơi. Vậy thì các cô phải ăn mặc cho rõ đẹp!

Mông-ta-lê reo lên rằng:

— Mau lên, mau lên, em khá mau mau theo mẹ em về, để chị ở đây xóng bộ áo tốt cho tươm.

Lô-y tiểu-thư đứng dậy, *Thánh Rê-my* phu-nhân cầm tay con mà giắt xuống cầu thang:

— Đi, con!

Rồi lại nói sẽ rằng:

— Sao mẹ đã cấm con không được đến với *Mông-ta-lê*, mà con vẫn đến?

— Thưa mẹ, *Mông-ta-lê* với con là chỗ chị em. Và con vừa mới đến nơi.

— Nó không vừa giấu ai trong nhà đó sao?

— Thưa mẹ!

— Ta bảo rõ ràng ta trông thấy một cái mũ đàn-ông: mũ của thằng phải gió, thằng chết dẫm đó mà!

Lô-y nói to rằng:

— Thưa mẹ!

— Mũ của thằng vô dụng là cái thằng *Ma-li-cọc* đó! Một người thế-nữ mà bôm-xôm như thế . . . phi!

Rồi những tiếng nói lấp bấp dưới thang sau. Bấy nhiêu lời *Mông-ta-lê* tiểu-thư nghe rõ cả như rót vào tai. Tiểu thư xo vai, quay lại thấy *Ra-ôn* công-tử trong tủ chui ra cũng lóng tai nghe, mới than rằng:

— Tội nghiệp cho *Mông-ta-lê*! Vì bạn mà mắc oan! . . . Tội nghiệp cho *Ma-li-cọc*! . . . Vì tình mà mang lụy.

Nàng thấy cái bộ mặt rất nực cười của *Ra-ôn* công-tử thì không than vãn nữa. Công-tử ngẫu nhiên biết được bấy nhiêu điều bí-mật thì có ý sượng sùng mà rằng

— Ô! Thưa tiểu thư tấm lòng qui hóa của tiểu-thư biết lấy gì mà đền bồi cho được!

Nàng rằng:

— Để khi khác ta sẽ tính toán công nợ với nhau. Bây giờ thì phiền tử-tước đi xuống đi cho. Vì *Thánh Rê-my* phu nhân không phải là người rộng lượng, nếu phu-nhân để tiết-lộ ra thì có thể có người vào đây lục-soát mà dây-dà đến cả bọn ta. Thôi, chào Tử-tước.

— Nhưng còn *Lô-y*. . . Làm thế nào mà biết được?

— Thôi đi, đi! Vua *Lô-y* thập nhất đặt ra nhà bưu-chánh đã biết là để làm gì rồi.

Ra-ôn rằng:

— Than ôi!

— Thế không còn em đây nữa sao! Một mình em cũng bằng hết thảy những nhà bưu chánh trong nước. Mau lên! Lên ngựa mà đi mau lên! Để bà *Thánh Rê-my* có lên đây mà giảng luân-lý thì không còn thấy công-tử nữa.

Ra-ôn lầm bầm rằng:

— Phu-nhân sẽ nói với thân-phụ tôi, phải chăng?

— Thế rồi tử-tước sẽ phải quở! À, tử-tước đi coi đó thì đủ biết tử-tước ở triều về đây: tử tước cũng nhát như Hoàng-thượng vậy. Chà chà, ở *Ba loa* này, chúng tôi không phải tùy ý *ba-ba* đến thế đâu! Tử-tước thử hỏi cậu *Ma-li-cọc* mà xem.

Cô bé điên rồ nói vậy, rồi để tay vào vai *Ra-ôn* mà đùn ra cửa. *Ra-ôn* công-tử nắm lấy tay thang mà trụt xuống, tìm thấy ngựa, nhảy lên rồi cắm đầu cắm cổ mà chạy như thể bị cả tám tên thị-vệ của Đức ông theo đuổi sau lưng.

Cha con

Ra-ôn công-tử đi theo con đường công-tử đã quen thuộc, đã ghi nhớ vào lòng, mà từ *Ba-loa* về tư-thất của *La-phe* bá-tước. Xin độc giả chư-tôn tha cho ký-giả khỏi phải tả cái cảnh nhà này lần nữa. Xưa kia, các ngài đã có xem qua, nên không còn lạ nữa. Duy ký-giả chỉ xin nói để các ngài biết rằng từ lúc ta cùng vô nhà này lần cuối cùng tới nay, tường vách rêu mọc đã thêm xanh, gạch ngói đã pha màu đồng vàng vàng đỏ đỏ coi rất nên thơ. Cây cối nay đã cao lớn hơn nhiều; xưa kia chỉ vươn những cành mềm yếu qua trên hàng rậu, thì nay đã tròn xoe rậm rạp, ùm tùm, mà đổ bóng mát ra tận đàng xa; dưới những cành cây nở nang tươi-tốt, thiếu chi là hoa thơm quả ngọt qui hóa thay cho khách qua đường! ở tận xa xa, *Ra-ôn* đã trông thấy cái mái nhà nhọn hoắt, hai cái chòi con ngất nghểu trên cao, cái chuồng chim bồ-câu có cành du-du leo lất xung quanh, đàn chim nọ thì cứ lượn đi lượn lại mãi quanh bên cái mái chòi bằng ngói, có khác nào như những điều hồi tưởng êm đềm lượn quanh một tấm linh-hồn trong sạch vậy. Kể đã hơn một năm nay *Ra-ôn* chưa rảnh mà về thăm cha, trong bấy nhiêu ngày công tử vẫn theo hầu Đức-ông Thân-Vương

Cái thời nội loạn *Cái dàng* tưng bừng nhộn nhịp đã qua, Đức ông *Công-đê* vương đã thực bụng quay về thần phục triều-đình. Suốt trong lúc Pháp-hoàng cùng *Công-đê* vương có chuyện bất hòa, vương có lòng qui-mến *Ba-la-gia luân* tử tước đã lâu nên đã đem rất nhiều khoản lợi mà giụ tử-tước theo mình, nhưng cũng không được việc gì. *La-phe* bá-tước vẫn một lòng trung-trực, bá-tước đã được dịp tỏ lòng ra trước mặt con ở *Thánh Đơ-ni*, bá-tước thay lời con mà từ chối hết. Không những thế mà thôi: tử-tước đã không theo *Công-đê* vương làm điều lỗi nghịch, tử-tước lại theo *Tu-ren* công mà phò vua giúp nước. Rồi đến sau, coi chừng *Tu-ren* công cũng muốn có lòng phản nghịch, tử tước lại bỏ *Tu-ren* công như *Công-đê* vương vậy Thành ra vì cách cư-xử không nhất-luật theo một bên nào, mà *Ra ôn* đã được mười lần thắng trận, tên ghi trong sổ chiến binh, lại thêm không phải một lần nào bại trận để cho lòng can-đảm, trí anh-hùng đến phải đau đớn lo phiền vì thế. Đến như *Công-đê* vương với *Tu-ren* công kia cũng chỉ dưới bóng ngọn cờ của nhà vua mới được bấy nhiêu phen toàn thắng. Thời bấy giờ những chuyện thay lòng đổi dạ, nghịch nước dối vua tuy đã thành một bệnh, khó lòng tránh khỏi, mà *Ra-ôn* vẫn theo chí của cha, khăng khăng một bụng nhắm mắt mà phò vua vực nước. Đến khi *Công-đê* vương lại được hồi phục, thì đem lợi dụng cái đặc quyền ân-xá, mà xin được rất nhiều, *Ra-ôn* cũng là một người của Vương xin được vậy. *La-phe* bá-tước vốn xưa nay là người lịch thiệp, ưa chuộng lẽ phải điều hay, bá tước lại cho *Ra-ôn* theo phò *Công-đê* Thân-vương như trước.

(Còn nữa)



ĐỒNG-HỒ
VỎ KỀN
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có cả vòng đeo tay bằng gia rất đẹp
Một đồ kim vỏ kền đủ quang, để xem giờ ban đêm
Giá. . . . . 5$75
Bán ở hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Pho Pau-Bert. — HANOI
2009

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bổn-hiệu đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ ma tâm ra không đổi được, lại viết thư trách bổn-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bán hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert Hanoi.

HỎI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải nặng lạnh, phải đau khi quân mà đã chữa thuốc không phải thường, hoặc là đã không chữa chăng nữa, này hỡi những người phải đau khi quân đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; này hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh phổ thông, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhượng tiếp. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người cố kiến không ? Nếu cả bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa, giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người đã đẻ con ra, con lại đẻ cháu, cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu đuối, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy có việc thì cần việc Bác-chế MONTÈS số 54 Paul-Bert Hanoi mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào, đáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì thấy khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. 12f.00
Độ từ 1$90 đến 2$00 (tây theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ho rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. 4f.45
Độ 0$70 đến 0$80
Sáu lọ. 24f.50
Độ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ 11f.50
Độ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bò) bổ huyết
Một lọ 11f.40
Độ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người : hắt hơi bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bán-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng. đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đừng thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Hội Tri-tri. — Đến tối thứ năm 27 Avril 1922 đúng 8 giờ, hội Tri-tri sẽ họp đại Hội-đồng tại nhà hội ở phố hàng Quạt số 59.

Các văn-đề bàn tại kỳ ấy là : Tờ trình của ông hội trưởng về tình-hình hội trong năm 1921. Việc học, các chi hội các tỉnh, việc tài chính, việc kiểm sát tiền và các sổ sách, việc soạn sách trong thư viện, việc sổ dự toán trong năm 1922, việc mở hội mừng hội Tri-tri đã đầy 30 năm, việc bàu lại tòa Tri-sự văn vân.

NHÀ GẠCH BÁN GIỜ

Tôi có một cái nhà gạch ở phố hàng Buồm, số 2, (Hanoi) bán giờ, ông bà nào muốn mua cứ lại đấy mà hỏi.
3142 **Mme TRẦN-THỊ-LẮNG.**

THƯỜNG TO

Bà Godart ở trọ Hôtel Métropole phòng số 15 sẽ trọng thưởng người nào mang lại giả bà cái nhẫn cánh ié liễu (palme) bằng vàng và bạch kim (platine) có lắp một viên ngọc xanh (turquoise). 3243

Trường Pháp-Việt. Tại huyện lỵ huyện Vĩnh bảo, tỉnh Hải-dương nay đặt ra một trường Pháp-Việt.

Mme Ng-thị-Tốn, trợ giáo tại trường nữ-học Brieux Hanoi được nghỉ thêm một tháng dưỡng bệnh, lĩnh nửa lương, kể từ ngày 2 Avril 1922.

M. Ng đức Thuận, bổ trợ giáo sự kể từ ngày 6 Avril 1922 thì nay phải bãi dịch vì không chịu đi hạt mình được bổ.

Ngạch thư ký tòa Sứ. — M. Lê-văn-Lại thư ký tập sự ngạch các tòa sứ Bắc-kỳ thì nay đề ra ngoại hạng tây quan Toàn-quyền bổ dụng, kể từ ngày 20 Mars 1922 là ngày có nghị định được mộng bổ.

M. Trần đình Quang mới bổ thư ký tập sự thì nay đổi đi Lạng-sơn thay M. Ng.-văn-Tân thư ký thượng hạng hạng tư đổi đi nơi khác.

M. Ng.-sơ Phẩm thư ký tại Lao-kay thì nay đổi đi tòa Đại-lý Hải-an (Haiphong) thay M. Vũ-đình-Bát về nghỉ.

M Trương-văn-Trọng mới bổ thư ký tập sự thì nay đổi đi Lao-kay thay M. Ng.-văn-Phẩm đổi đi nơi khác.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN
LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens Franco-annamites
của M. L. HOULIJER
Giáo-sư trường Bưởi và trường Cao-đẳng
cho học trò Việt-Nam
Bán tại nhà in Trung-Bắc
Giá mỗi quyển. . . . . 0$80
Tiền cước mỗi quyển. . . 0.10
Ai ở xa, xin viết thư về cho
ông ROI-XUÂN-THANH
61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Ngạch tuần-cảnh — Các cựu-binh ở Pháp về có tên sau này được bổ làm lính tuần cảnh :

Hà Đông : Ng-tiến Chinh, Trương-văn-Đoi mỗi năm 120 đồng.

Thái-nguyên : Ng-Than mỗi năm 140 đồng.

Tòa án binh. — Đến ngày 25 Avril Tòa án binh thứ nhất sẽ họp tại Hanoi để xử những việc sau này :

Lê-văn-Tế lính khố đỏ vệ thứ nhì ăn cắp đồ binh.

Ng-văn-Nuôi lính khố đỏ vệ thứ nhì đánh người bị thương.

VIỆC BẮC-KỲ

SƠN-TÂY

Đời người đến thế thì thôi. — Mới rồi có một cô con gái chàng đôi tám không biết vì chuyện nguyệt hoa thế nào mà bị một bọn đàn bà họ đánh xé tan tành. Thân thể lõa lồ mà cứ để thế ngồi ở trên xe kéo qua phố làm cho người đi đường ai cũng ngảnh mặt đi. Đáng bỉ thay mà cũng đáng thương thay ! Cũng bọn quần thoa với nhau mà họ nỡ xử một cách tàn nhẫn giã man thế.

Nếu có tội gì đã có tòa án phân xử, chứ tự tiện làm như người tư như vậy thì phép luật cũng có trừng trị nghiêm nhặt.

Đá bóng. — Hôm chủ nhật vừa rồi đáng lẽ có cuộc đá bóng thực vui song vì những ông bợ Hảo-long nghỉ lễ đi phép vắng, nên hai bên chỉ đá chơi thôi, chứ không đánh cuộc như lời đã đăng báo hôm nọ.

HÀ-ĐÔNG

Phi đâm tác đạo. — Tối hôm 17 tháng 3 ta, vào khoảng 11 giờ đêm có một đứa vào một nhà gái góa ở làng Thị-cầm thuộc phủ Hoài-đức trên ghẹo người ta ; những người bà-con với người gái góa, nhà ở gần đấy, biết chuyện, liền kéo đến vây bắt, thì nó chạy thoát được. Nhưng trong lúc nó chạy tại đánh rơi ngay cái thắt lưng da và cái bâu-bao, trong bâu-bao có cái thẻ thuế thân đề tên là Tuấn.

Hiện nay cái thẻ ấy dân còn lưu quỉ để chờ cửu xét, mong rằng việc này sẽ đến tai quan trên mà minh xét cho.

Trúc-Khê

PHÚ-THỌ

Muốn hại người mà hóa hại mình. — Mới rồi sở Thương-chính phái nhiều người đến khám nhà một tên ở xã Phù-thọ, có một đứa đi báo đến chỉ dẫn viên chánh Thương-chính khám hồi lâu, vừa tìm ở ban thờ nhà ấy không có gì, được một lúc thì đứa đi báo kén lé : đây rồi trỏ vào một gói ở bàn thờ. May cả nhà người chủ nhà và những người khám đều trông thấy tên đi báo ấy nên nhựa vào. Tên bất-lương ấy liền phải trói đem giải lĩnh tống giam. Mới mấy tháng trước, chủ nhà này cũng bị sở Thương chính đến khám cũng có một đứa vứt nhựa như thế, cả nhà cũng đều bắt được mà nay lại có đứa định tâm làm như thế nữa, thì cũng lạ thật.

BẮC-GIANG

Trường Pháp-Việt Quất-lâm. Không bao giờ lại thấy trường học có cái quang-cảnh vui vẻ như ngày nay. Mà thật thế ! Trường học trước kia chỉ có một lớp mà học-trò được đến năm sáu chục, thường cũng là con nhà khá giả, con nhà nghèo thì mà cũng chưa để chỗ cho trẻ học. Số học sinh năm nữ nước chừng có ngoài trăm đứa. Nghe đâu quan chánh sở Học-chính còn muốn lập thêm một lớp nữa, nếu được như thế thì mới đủ chỗ cho học-trò nghỉ, vì hiện bây giờ số trẻ-con muốn xin vào học cũng được ngoại hai ba chục đứa.

Việc học trước kia ở đây xem ra có phần lạnh nhạt quá đỗi. Điều đó cũng vì lẽ các dân anh trong hàng tổng chưa hiểu thấu sự ích lợi của việc học, nên có lắm nhà không muốn cho con đi học. một là sợ tốn kém, hai là sợ ngày sau không làm được nghề nghiệp gì.

Đến nay, chuông cảnh tỉnh bỏ reo đã làm tan được giấc ngủ đang say của họ, nên nhất thiết ai nấy một lòng hăm mộ cho con đi học. Việc học ở đây xem ra ngày một tấn tới. ngoan đoãn tân học đã soi khắp mọi nơi rồi vậy. Các trẻ con trong hàng tổng, đứa nào đứa nấy đều cắp quyển sách đến nhà trường, xem ra có ý vui vẻ lắm. Đó cũng là do ở lắm lòng quí-báu của ông Ngô-văn-Lâm, là chuông giáo trưởng Quất-lâm vậy. Ông rất có nhiệt tâm với việc học ông làm chuông giáo ở đây đã được tám năm, ông rất là người cần mẫn, xiêng năng và đã từng được Nhà nước ban khen. Thật ông đã chẳng quản công khó nhọc, mà ngày ngày lao tâm nhọc trí để cổ dìu dắt lũ con em lên bước trang tiến bộ. Thật đáng khen thay tấm lòng tốt cố ấy !

Đã được vài tháng nay, quan giám-đốc Học-chính lại bổ thêm một ông giáo nữa lên dạy, tưởng sự học ở đây không mấy lúc sẽ có kết quả hay. Đáng mừng lắm thay !

Nguyễn-văn-Nhất lai cảo.

MỚI XUẤT BẢN
BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ
(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)
Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển « Thuyền-tình bể ái ». Giá bán 3$00
Tiền cước gởi là 0$35
Mua man kẻo hết !

PHÚ-LÝ

Tế ân-miễu. — Chủ-nhật vừa rồi, quan Tuần, quan Án và các quan phủ huyện cùng tới Văn-miếu hàng tỉnh làm lễ Xuân-tế rất là long-trọng. Người đi chiêm lễ cũng đông.

Hội chùa Đọi. — Hôm 20, 21, 22, 23 tháng này, trên chùa Đọi đã mở hội, các thiện-nam tín-nữ thấy đi lũ lượt lên chùa. Lối lên chùa rất tiện, ở Phủ lý đi thuyền cũng đến chân núi, mà đi xe cũng đến chân núi, thảo nào người vân cảnh đông như vậy.

Thọ gần trăm tuổi ! — Vừa rồi, ở gần tỉnh lỵ có đám cưới, có bà cụ năm nay thọ 98 tuổi mà còn đi bộ dự lễ thành hôn cho chắt, sống lâu như thế mà lại kiện-cường tưởng cũng ít có. Và chẳng trong cảnh gia-đình, con cháu đầy đàn, không sầy người nào, mà nhà lại giàu có phong, con cháu đều thành, lập cả, trách nào bà chẳng được vui lòng thỏa dạ, mà yên hưởng tuổi trời.

Trái vệ-sinh. — Không biết nhà ai có gác, mà cứ sai đầy-tớ quét trước bắt rác bẩn từ trên cao xuống, lắm lúc vào cả cửa cả mặt hành khách, thực là một cách trái vệ-sinh ở trong thành-phố quá mà lại vô phép với công chúng nữa.

Chôn sống. — Mới đây ở mỏ than Hòn rừng, có một bọn phu vào bắn lấy than nẫu đương đè bị sập 9 người đều bị chết nên ! Quan trên đã xem lời trình và cho khám nghiệm, theo lệ thường. Thương thay, tăng đất vì tính đã làm thiệt mạng những người công khốn !!

VIỆC KINH-ĐÔ

Sở Thương-chính đổi chỗ. — Sở Thương-chính ở ngã Ba sinh nay sắp đem tập tại hữu ngạn sông Hương-giang địa-phận làng Tọa-lộc Vậy từ nơi chợ Hôi lên đến chân họ-lộc bao nhiêu đình chứa miếu vũ cùng nhà của nhơn dân đều phải duỗi ở cả. Nghe đâu chừng trong một tháng nữa khỏi công lập xử Thương-chính nơi ấy. Phía hữu ngạn sông Hương, từ nơi chân Khán sơn đến Bảo đế chỉ còn một khuyên đất cỏ chưa là nơi lổ nhất, về phía Mọi-Lock là nơi hẻo lánh nhất, mà sao lại đem đặt sở Thương chính ra nơi ấy xưa nay mỗi khiến kỳ trời đông lạnh tiết thời lại gian tế thương trộm cắp dân cư không yên. Nay lập ra sở Thương-chính thời sự cư tụ lại thêm đông và thuyền bè lui tới hàng hóa vào ra càng ấp nập đông đảo lắm. Ước ao rằng nếu nơi ấy nhà-nước thiết lập ra một sở Cảnh sát để giữ thêm sự trật-tự thời tiện lợi biết bao ; lại nếu đem thêm một dãy đèn điện từ đầu Đập-đá vào đến Chợ-cống thời lại thêm tiện lợi cho nhơn dân biết mấy, mà nhứt là lũ gian tế không dám trú ẩn tại đó thời tại nơi thành-phố cũng được yên. Ấy là những điều quan thiết cần phải làm. Nếu được như thế thật là một sự hạnh-phúc lắm vậy.

Mùa gặt hái đã đến. Nay đã là trung tuần tháng ba rồi, chính là lúc mùa gặt hái đã đến, các nhà quê bao nhiêu người trai tráng đều chăm vào việc thu hoạch lúa ruộng. Bởi vậy mà muốn người làm công thời khó khăn hơn trước, cho nên các nơi công sở ở Huế đều dùng phần nhiều đàn bà con gái làm công Thế mà cũng khó kiếm được, chỉ vì bao nhiêu đàn bà con gái ở các miền nhà quê hàm đi mới lúa ở ngoài đồng, chỉ biết nếu đi mới lúa thời có lợi một ngày chừng được mới hào nầm bảy xu, chớ không biết nếu đi làm công thời một ngày có lẽ được đến ngoài hai hào mà đề việc mới lúa cho những đứa trẻ nhỏ chẳng là được lưỡng lợi hay sao.

VIỆC TRUNG-KỲ

BÌNH-ĐỊNH

Ngủ qui phó nhà chạy. — Đêm mồng bảy tháng tư tây mới đây, tại văn-miếu ở xóm Tấn Qui-nhơn, có thiết lễ hát xuân-thi. Đang lúc chăn chiến xướng ca lừng lẫy, bỗng nhiên nghe tiếng ồn ào rộn rực, kẻ hát người coi đều nào động.

Ấy là một đám thi võ rất nên kịch liệt : ngoài rạp đánh nhào vô, trong ấn lồng đuổi ra, ai đánh được chừng nào thì cứ đánh, đánh cho tan đám thôi thôi, chẳng lần chiến võ, ngựa nhào phần gấy. Có bàn chân bàn tay tan tành. Con bế rút vào một xó, cuốn rạn xếp mũ mã ấn thân, những khách đi hộ, thì đã mấm mà tiu. Loạn hàng thất thứ chuyển động vang dậy, chỉ nghe những tiếng la làng la xóm, tại những tiếng thét rằng đánh, đánh, cứ việc đánh.

Ấy là vì một chú lính tập hơi xoáng xoàng lửa tửu đang đứng ở ngoài đàng trước rạp hát, cùng ba bốn chú lính nữa Thành lính có người đi coi hát đụng phải bác say làm bác phải đỏ xiên đỏ xẹo, (cái đỏ là tại rượu xô chớ không phải là tại đụng). Chú ta bèn nổi con thịnh nộ chửi bới người đã động nhằm chú ; rồi thành ra cả cọ riết tới ẩu đả ; lão bầy giờ lại có tiếng reo lên rằng : lính đánh nhà quê, thì bọn nhà quê ở vào lính, lính cự với nhà quê, bắt từ ngoài đàng mà đánh thẳng vô rạp làm nên nông nỗi như vậy đó Bầy giờ làng tỉnh chạy đi báo sở bóp. Các chú lính nghe tin ấy thì tháo chạy về trại, chỉ còn có chú say ra oai hùng đứng cự việc đánh cho chỉ tử thì thôi, sau bết làng phải trói chú lại, mà giải về đồn nạp cho quan trị. Nghe đâu quan trị thẳng phép.

Còn rạp hát thì phải tạm đình lại qua đêm sau mới lễ tất.

Chắc rằng thánh thần có linh hiển cũng không sá ra oai phạt trị cái bọn hung bạo ấy chứng nó đã làm cho dân làng phải vài tên bị trọng thương thậm khỏ ! !

QUẢNG-CHÂU-LOAN

Quan thủ hiến đi thanh-tra. — Từ khi quan cai trị De la Brosse thủ hiến bắn hạt đến trọng nhậm Quảng-châu-loan đến giờ tính trong vòng hơn một tháng mà ngài đã đi thăm hết các đồn chung quanh hạt, đi tới đâu, dân làng nghênh tiếp rất long trọng. Ngài lại chủ ý đi các tỉnh tỏ của địa hạt làn giáp với Quảng-châu.

Thứ bảy vừa rồi 8 Avril, hồi 6 giờ sáng ngài cùng đi với quan chánh Lục-lộ và mộ viên thông ngôn bản địa đi tàu riêng, theo sau một cái ..... đi về Mọi-Lock là nơi hẻo lánh nhất, về phía Mọi-Lock là nơi hẻo lánh nhất, về phía Cao-châu, cách tỉnh Fort Bayard 80 kilomètres, khi đi qua đồn Sam ka wo (đồn này của nhà nước) ngài có rẽ vào rồi ngồi *canot* sang Wong-Po Wo Po xưa nay vẫn là chỗ buôn bán to thường người bản địa vẫn gọi là chợ, mấy năm nay không được như xưa vì giặc giã luôn. Xưa kia đối với tỉnh Tchê-kam (nhà-nước cai trị) thì hơn nhiều lắm, nay thì kém xa.

Ngài xem xét ở Wong Po hồi lâu rồi ngài xuống tàu đi Mouï Lock, song vì kém nước, tàu không đi được, vậy ngài phải quay về đợi ngày nào có nước thì ngài lại đi Mouï Lock.

Ngài là bậc quan rất cần mẫn, đường giao-thiệp thật có hiệu lắm.

Mẫn-khanh

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ tư :
GIÁO PHỤ VÔ TÌNH
Thường ta vẫn có câu ví « Thương thay cho kẻ quạt mồ, thẹn thay cho kẻ lấy vỏ đập sàng » ấy là tích hát này.

Tối thứ năm :
KIM VÂN KIỀU
(Bắt thứ ba)
Diễn tức chỗ Hoạn-Thư lập mưu bắt Kiều. Thác Sinh tưởng chết đánh đồng thiếp đi tỉm — Diễn cho đến chỗ báo ân báo oán.

CINÉMA PALACE
(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 19 đến thứ ba 25 Avril 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm có chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc tân trong thế giới

MỘT CHUYỆN CAO-THĂNG GÍCH-ĐÁNG
Hài-kịch dài 3 hồi

"MATHIAS SANDORF"
Chia làm 9 hồi
Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne
KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ BẢY

CHÀNG SERPENTIN HỒN NHẬP CUNG-VI
Đại hài-kịch dài 3 hồi
Có Marcel LEVESQUE đóng vai chính
Cười vỡ bụng

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀO MŨI

Số giây nói 323

Nhà bà mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng răng « M. ig-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, M. Tabut-Miên
239

MỚI IN LẠI
SÁCH QUỐC-NGỮ CÓ VẼ
64 TRANG
DẠY TẬP ĐỌC VÀ TẬP VIẾT RẤT NHANH
Giá mỗi quyển . . . . . 0$15
Tiền cước, gởi recommandé. . . 0.02
Bán tại hàn-quán và các hàng sách.

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-dân, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-riêu cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ cho các qui-khách đi gỡ, hoặc đi các tỉnh
Giây nói số : 280 — hoặc số : 150
Phụ quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2049

Do Hồ Tá Bằng Cục Hồ Petrus Ký (Tủ Sách Xưa Quán Ven Đường) chuyển. Chân thành cảm ơn Bằng chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

THUỐC LÁU (SANTAL MONAL)

Hai sự rất ghê gớm ở bệnh lậu là: Yếu sức đi và mất đường sinh dục. Cái cơ-quan chính nó làm cho mất sức khỏe và những bọn sinh dục đã hóa ra như bọn sinh dục của các người già. Không cần gì so hai bọn là một người trẻ mà không sinh được những con mắt-mạy? Vậy thì phải nên quan phòng các chứng, xảy ra ở bệnh lậu và phải nên kịp chữa ngay khi mới bắt đầu có mủ. Nếu mới thấy trong đường tiểu tiện hơi đau, thì phải nên chữa ngay và phải biết giữ gìn những cơ-quan khác, bàng-quang, quả thận cho khỏi mắc bệnh về sau nữa.

Người ta đã có sách chữa rất công-hiệu là thuốc *Santal monal*. Dùng trong mấy bữa đầu là hết đau đớn, bớt sưng cương nếu tiểu và khỏi ngay lập tức. Thuốc *Santal monal* này, hàng ở các nhà thương khắp hoàn cầu, vì nó là một thứ thuốc rất quí rất hay. Nó lấy vào với nước tiểu và làm cho nước tiểu thành ra xanh, làm cho trạch những mụn con mọc ở các cơ-quan, như thế bệnh lậu khỏi ngay lập tức.



Ở các hãng bào-chế ta đều có bán cả.

2056

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho bổ không có tiền gửi theo giấy mua thì bổ quán không trả lời. * Mua báo thì tính từ rằm hoặc mùng một tháng tây trở đi nhé cơ

HOÀN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần

73, Phố hàng Bông, Hanoi

MỚI VỀ XONG MẤY THỨ TRANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ gia-gương mặt đá và giá gương về sơn vào kính lối mới.

Bản-hiệu có rẻ được nhiều thứ tranh thầy mọc có thuốc theo lối mới, trông rất đẹp có rất nhã, ông bé nào hoặc hiện nào ở các tỉnh ưa muốn mua buôn, xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoàn-Văn kiệu
2055 73, Phố hàng Bông, Hanoi

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin cứ ba tháng mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, nhưa lại thế nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quán khắc!

Để sẽ không gửi tiền theo thì sẽ có người khác sẽ hoặc phải trả nặng hơn.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), tờ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

MỘT PHÁP-THƯƠNG TÂN-TẠI

Số 7, cạnh trường X-điện

CÓ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh giá..... 2,300$00

CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2,048 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã làm năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu xe rất đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.

2005

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÉS

Quan Bào-chế hạng nhất, thành-phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC-SOLUTION R. của ông
HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2$50 một chai

Thao luật mới về Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan đốc-tờ người Khốp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1$00 một lọ

Thuốc bổ cực kỳ mạnh, mỗi một không muốn làm việc gì thì dùng thuốc này hay làm!

Mấy thứ hàn-hiệu hay hơn:

Các thứ thuốc nước dùng lo kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho có SIROP PECTORAL độc-có, ai mắt.

Thuốc lào chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÉS
Thuốc nặng = 2$00 lọ 30 viên
Thuốc thật = 0$90 một chai

Chữa các chứng lậu: chẳng kì mới hay cũ: uống thuốc cachets antiblennorragiques chữa thuốc blennorragiques của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được ai số người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1$00 một lọ

Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không đều, hay lúc khí hành kinh đau bụng mình mẩy, như đau bụng, eo ưu, uống thuốc này đó, thức nếu lấy lại mau tốt trong mình đi học hơn.

BỜ BUỘC THUỐC
BỜ BUỘC ĐỂ TRI-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-hiển, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citra và thuốc Seamare

Bán buôn và bán bao kín

Bán cắt và hàm tế

« THUỐC DẺ »
0$90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Bằng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Bằng thuốc khác rồi, nhưng cần phải uống thuốc này thì mấy chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí; ai chẳng hạ gì đến sự sinh dục, hễ bị sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre, giá nó 2$00 mà thôi.

MINH TẠ LƯƠNG Y

M. Tam-tỉnh làm thuốc, số 91 phố hàng Mã-mây, Hà-nội chữa bệnh có tiếp được nhiều thư cảm ơn, nay trích đăng một bức thư như sau này:

Hanoi, ngày 12 Avril 1922.

Thưa Cụ Tam-tỉnh,

Độ tháng giêng mới rồi tôi có đưa con nhỏ được năm tháng phải sốt, kinh đã uống thuốc mãi không khỏi, may nhờ cụ điều dưỡng cho, nay cháu đã bình phục như thường, vậy tôi tạm mấy hàng lại để cảm ơn cụ

Nay kính
NGUYỄN-HUY-QUYỀN
Thông-phán tòa Thương-thẩm ở Hanoi.

SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT

Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong

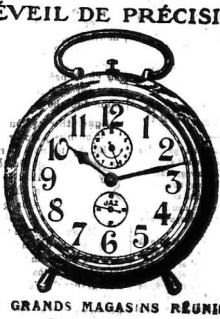
CÓ BÁN: Vải, đạ, lex, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.

Ai muốn hỏi gì, hiện ta sẽ sẵn lòng trả lời và sẽ gửi các mẫu hàng đi.

3079

JAZ

RÉVEIL DE PRÉCISION



BÁN TẠI: GRANDS MAGASINS RÉUNIS HANOI.

Giá: 30 francs.

Mỗi cái cả cước **2$70** Đáng xinh lắm!

Bản-hiệu mới sang nhiều đồng-hồ vỏ kền, dáng xinh đẹp, máy kép chạy thực tốt, bảo hành 2 năm, giá mỗi cái cả cước 2$70. Mỗi lấy từ 3 cái trở lên chúng tôi xin chịu tiền cước, và hạ giá mỗi cái tính [illegible]

Xin quý khách chiếu-cố cho, mau mau kẻo hết.

2074 TONG-YUNE-TAI, 49, Phố hàng Ngang, Hanoi

KEM
HIỆU
BERTHUIN





Xem thử kem này thì đa dẻ được mềm mại, chả khác gì nhung vậy

PACHOD Frères & Cie LYON

2060

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN:

Tàu BẠCH-THẠCH (JADE) chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Kompkong
Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes), Lâm.
Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Hiến-an.
Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Bougay.
Tàu ĐỆ-ĐỆ chạy Hải-phòng, Hải-dương.

Những hàng hóa thì phải sắp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành
Ai cần điều gì xin cứ lại Hàng-cục tại Hải-phòng
Phố Bonnal số 51 — Phố Tourane số 9
TÉLÉPHONE N° 961 2071

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong





XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột ran lắm, giống mầu, rất rẻ, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lên rất ra được gấp hai, gấp ba.

Hội chẳng tôi đành nhờ cậy cả người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi hay gì, xin cứ ghi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong
23$00 một tấn PB. 19/21. Thứ hột đỏ, vun ruộng chua.
22.00 một tấn PB. 5 Thứ hột máy, tháng dụng cả ruộng chua, ruộng ngọt

N° 56

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

.. Còn mày thì cứ nhận tên là *Vinh-lan*, nhưng hai chữ *Vinh-lan* giống tên đàn bà. Và mày lại xinh đẹp thì dễ khiến cho người ta nghi ngờ, vậy từ đây ta đổi tên cho mày là *Vinh-phát*. Ta dặn sẵn từ trước, kẻo làm-thời lại luống-cuống mà không biết đường đối đáp chăng.

Hai thầy trò từ đó thay đổi nhau người thì cười ngựa, người thì ngồi kiệu, mỗi khi *Lệ-minh-đường* (1) ngồi kiệu thì khăn gói lại chết ở trong kiệu, *Lệ-minh-đường* thương *Vinh-phát* (2) yếu-đuối, việc gì cũng có ý đỡ đần. Đến trung-tuần tháng 4, tới hạt *Qui-châu* *Vinh-phát* không quen sự khổ-sở, thành ra thụ bệnh, phải tìm vào nhà trọ để điều dưỡng.

Lệ-minh đường xem mạch rồi bốc thuốc cho *Vinh phát* uống, mà uống không thấy bớt. Bởi vì *Lệ-minh-đường* dẫu có xem sách thuốc, có biết được-tính, nhưng chưa từng làm thuốc bao giờ, cho nên chữa trong 3, 4 ngày, lại thành ra chứng hàn-nhiệt. Đến ngày 20 tháng 4 mà bệnh vẫn chưa khỏi, lại vừa gặp cơ mưa dầm, trong một ngày một đêm, mưa đến mấy mươi trận.

Lệ-minh-đường rất lấy làm lo-phiền bảo *Vinh-phát* rằng:

— Hôm nay đã là ngày 20 tháng 4 rồi, chẳng hay đường-sá từ đây cho tới *Bắc-kinh* còn xa bao nhiêu. Ta chỉ sợ khi vào tới Kinh không kịp kỳ khảo thí, lại phải đợi trong 3 năm cho tới khoa sau thì già mất còn gì. Xanh kia thăm-thẳm từng trên, có sao lại trêu người một cách độc địa!...

Vinh-phát nằm ở trên giường đáp rằng:

— Tiên-sinh có chí như thế, chắc hoàng-thiên ắng bộ, lo gì chẳng lập được công-danh

Bấy giờ trong phòng đã thắp đèn, *Vinh-phát* bỗng thiếp mà ngủ đi, còn *Lệ-minh đường* một mình ngồi dưới bóng đèn, tưởng những thở ngắn than dài. Bỗng đâu trời lại đổ mưa, tức to lúc nhỏ, khi ấy đã quá canh một, đêm khuya canh tĩnh, ngổn-ngang trăm mối bên lòng, *Lệ-minh-đường* mới ngâm một bài thơ.

Thơ rằng:

Quản khách lân-la đã bấy lâu,
Khiến người luống những chạnh lòng [đau.
Canh tàn vó sự ngồi nghe lặng.
Thành thót bên tai mấy giọt sầu.

Lệ-minh đường ngâm xong bài thơ, lại càng buồn-bã, mới mở khăn gói, lấy một quyển văn-ra, khẽn to ngon đèn, tựa ăn ngồi xem. Trong khi xem sách cao hứng đọc rầm lên, tiếng vang lanh lảnh, khiến cho một vị phú-thương ở phòng bên kia phải giật mình tỉnh dậy.

Vị phú-thương ấy nguyên người ở huyện *Hâm-ninh* phủ *Vũ xương* thuộc tỉnh *Hồ-quảng*, tên gọi *Khang-nhược-sơn*, tên tự là *Tín nhân*. Vợ là *Tôn thị*. Hai vợ chồng vẫn tương-đắc mà chưa có con trai. *Tôn-thị* mới sinh được một người con gái, tên gọi *Thăng-kim*, người cũng có nhan sắc.

Khang-nhược sơn vẫn cho là số-mệnh không có con trai, vậy nên không chịu mua thiếp. Nghĩ thầm: con gái ta đã tới tuổi cập-kê, ta cần phải kén lấy một người giai-lí có tài học, để sau này nối danh khoa bảng, ta cũng được dự chút vinh-quang. *Khang-nhược-sơn* nghĩ vậy, mới nói cho các môi-nhân biết là mình muốn kén rể học trò.

Bấy giờ có một người học trò trong huyện, tên gọi *Hoạt-toán*, mới 20 tuổi, cha mẹ song toàn gia-tư kể hàng hơn 10 vạn, vốn nhà nghiệp nông *Hoạt-toán* là con trưởng còn 4 em nữa, nhưng đều nhỏ tuổi cả.

Hoạt-toán năm 14 tuổi đi khảo may gặp đầu bài cũ, trúng được đệ-nhì danh tú-tài, vì thế ai cũng gọi là thần đồng. *Khang-nhược-sơn* chỉ hiềm quá-loa về việc sắp-sách mua bán, chứ nghề văn-chơ, thực không biết gì, *Khang-nhược sơn* hỏi đó sức học của *Hoạt-toán* thế nào thì phàm những người đã cập quyền sách học, ai cũng không muốn nói xấu người, cho nên đều khen *Hoạt-toán* là tài khoa bảng. *Khang-nhược-sơn* nghe nói mừng lòng, mới thuận cho cưới.

Hoạt-toán thấy *Khang-nhược-sơn* chỉ có một người con gái ấy, mới bàn với hai thân rằng:

— Nhạc phụ con không có con trai bây giờ vợ chồng con làm ra tinh quyến-luyến, xin sang ở bên ấy để bầu hệ thì chắc nhạc-phụ phải vui lòng, mà sản-nghiệp sau này sẽ giao cho con quản-nhận.

Cha mẹ *Hoạt toán* nghe lời cũng bằng lòng thuận cho như vậy, *Hoạt-toán* mới sang nói với *Khang-nhược-sơn* rằng:

— Hai thân con hãy còn tráng-kiện, lại có 4 em còn nhỏ hạ, còn nhạc-phụ và nhạc-mẫu ở bên này hiếm-hoi không có con trai vậy vợ chồng con xin sang đây để bầu hạ cho trọn hiếu đạo.

Tôn thị nghe nói, lấy làm mừng-rỡ, chỉ có *Khang-nhược sơn* biết ý, nghĩ thầm: ta đã không con trai thì sản-nghiệp ta sau này để cho hai vợ chồng nó hưởng. Vả cha mẹ chàng năm nay đã ngoài 6 tuần, mà chàng nói là hãy còn tráng-kiện. Ngày nay vợ chồng ta mới ngoài 4 tuần, lại có tôi tớ hầu hạ, nếu hắn không tham sản-nghiệp ta thì khi nào chịu bỏ cha mẹ mình mà đến hầu hạ ta vậy. Đó thật là tham vì bợ đồng, nay ta nói ra, cũng thành mất thú.

Khang-nhược-sơn lại nghĩ thầm: vợ ta là *Tôn-thị* kia vốn người ngu-xuẩn, nếu ta không thuận, chắc lấy bảo ta là kẻ vô-tình mà hai vợ chồng nó cũng oán tự nữa, chi bằng ta cứ giả cách vui vẻ cho người ngoài khỏi chê cười, rồi sẽ nghiệp nhà ta, ta chẳng giao gì cho vợ chồng hắn cả, khiến vợ chồng hắn phải thất-vọng mới nghe.

Khang nhược-sơn nghĩ vậy, mới giả cách vui cười mà bảo *Hoạt-toán* rằng:

— Nếu vậy thì hai vợ chồng con thật là có hiếu hạnh. Việc này chính hợp ý ta.

Hoạt-toán vẫn tưởng là *Khang-nhược-sơn* thành kẻ, dọn sang cùng ở, ra vào hầu hạ, bết sức thêm thuận. *Tôn thị* thấy vậy, mừng rỡ bội phần. *Khang-nhược-sơn* đem hết sản-nghiệp trong nhà, giao cho mọi người quản giữ, dẫu *Tôn-thị* cũng không có quyền-bính chi cả. Vợ chồng *Hoạt-toán* muốn dùng đồng nào, tất phải nói với người quản-giữ mà lĩnh ra mới được.

Đến kỳ tuế-khảo năm ấy, *Hoạt-toán* vẫn kém lắm, chỉ sợ cách mất tú-tài, mới nói với vợ chồng *Khang-nhược-sơn*, xin cho tiền quyên cứu-phẩm để khỏi phải tuế khảo. Vợ chồng *Khang nhược sơn* cũng sợ *Hoạt-toán* bị cách, liền chịu phí mấy trăm đồng bạc, quyên cứu-phẩm cho, nhưng còn số tiền xuất nhập hàng ngày trong nhà thì không giao cho hẳn quản giữ.

Hoạt-toán không biết làm thế nào, mới bảo vợ nói với *Tôn thị*, *Tôn-thị* bảo *Khang-nhược-sơn* rằng:

— Tôi xem ra *Hoạt-toán* cũng là người thành thực biết kiệm, sao phụ-quán không giao cho hắn quản-giữ sản nghiệp trong nhà, có phải mình được nhàn-hạ không?

(Còn nữa)

(1-2) Xin đọc-giả nhớ cho rằng: *Lệ-minh-đường* tức là *Mạnh-lệ-quân*; mà *Vinh-phát* tức là con *Vinh-lan* vậy.

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN